TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2023/HSST
Ngày: 13/01/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Đô;
Bà Lê Thị Thận;

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa*:** Ông An Bắc Lừng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 112/2022/ HSST ngày 30 tháng 12 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2023/ QĐXXST – HS ngày 03 tháng 01 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1997, tại tỉnh Đăk Lăk.

Căn cước công dân số: (không thu thập được).

Nơi cư trú: Thôn B, xã Đắk N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phan Thị T; tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày XX/10/2019, Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông tuyên phạt 02 năm 03 tháng tù, về Tội cố ý gây thương tích theo Bản án số XX/2019/HS-ST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính, đóng án phí, nhưng chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Nhân thân: Ngày 05/01/2018 bị Công an huyện Đắk Song xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày XX/8/2022, cho đến nay, (có mặt).

2. Hoàng Văn K, sinh năm 1981, tại tỉnh Bắc Kạn.

Căn cước công dân số: (không thu thập được)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hải T và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày xx/7/2011, bị Chủ tịch UBND huyện Bù Đăng ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo đã chấp hành xong ngày 25/5/2013.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2022 cho đến nay, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 ngày 25/8/2022, Nguyễn Văn H đưa cho Hoàng Văn K 100.000 đồng để mua dùm (hộ) ma tuý về sử dụng. K cầm tiền điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không biển số) chở H đến khu vực "Làng Mông", xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông. Khi đến nơi, K đi vào gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lý lịch) mua 02 gói ma tuý với giá 200.000 đồng, còn H đứng ngoài đường trông xe. Mua xong, K đi ra điều khiển xe mô tô chở H đi về hướng xã Đak Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Đi được một đoạn thì K dừng xe, lấy một gói ma tuý đã mua giùm ra đưa cho H, còn K cầm gói ma túy của mình đi vào vườn cà phê cạnh đó để sử dụng. Sử dụng xong, cả hai tiếp tục đi về xã Đak Nhau. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì H và K bị Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Đak Nhau kiểm tra phát hiện H cất giấu 01 gói ma túy trong bao thuốc lá hiệu "WAR HORSE", nên lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong tang vật (ký hiệu M có chữ ký của H), tạm giữ người.

Tại Kết luận giám định số: 190/KL(MT)-KTHS ngày 31/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước, xác định: Chất màu trắng có trong gói giấy (ký hiệu M có chữ ký của H) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1708 gam.

- Về vật chứng vụ án:

+ Số ma túy còn lại sau giám định đã chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ quá trình truy tố, xét xử.

+ 01 xe mô tô không biển số là phương tiện mà K sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra, đã tra cứu và ra thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả, nên tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 03/CT –VKS.BĐ ngày 30/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Hoàng Văn K về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì

vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Hoàng Văn K phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 đến 21 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 15 đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

Bị cáo Nguyễn Văn H và Hoàng Văn K thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 25/8/2022, Hoàng Văn K và Nguyễn Văn H đi đến "Làng Mông", xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông gặp người phụ nữ dân tộc Mông mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng về sử dụng (trong đó H nhờ K mua 01 gói giá 100.000 đồng). Mua xong, trên đường đi về xã Đak Nhau, K đã sử dụng 01 gói, còn 01 gói của H cất giấu trong bao thuốc lá "WAR HORSE", khối lượng 0,1708 gam, loại Heroin. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi K và H về đến khu vực thôn Đak Liên, xã Đak Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thì bị Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Đak Nhau kiểm tra bắt quả tang người cùng tang vật.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của hai bị cáo Nguyễn Văn H và Hoàng Văn K đã phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, do lối sống buông thả, dẫn đến nghiện ma túy nên mặc dù nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân có thể gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét toàn bộ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều là người nghiện ma túy nên khi bị cáo H nhờ bị cáo K đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo K đã đồng ý và thực hiện. Như vậy, các bị cáo pH chịu trách nhiệm hình sự về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H có 01 tiền án về Tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích, ngoài ra bị cáo còn bị Công an huyện Đăk Song xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo đã chấp hành xong). Bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo.

Đối với bị cáo Hoàng Văn K đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo đã chấp hành xong thời gian cai nghiện. Nhưng bị cáo không tự tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do dó, bị cáo được xem là có nhân thân không tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H có 01 tiền án về Tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Hoàng Văn K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa cả hai bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Ngoài ra, bị cáo K là con em đồng bào dân tộc thiểu số, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xét toàn bộ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Cần tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu 190M của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

Đối với 01 xe mô tô không biển số là phương tiện mà K sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra, đã tra cứu và ra thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả, nên tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, do các bị cáo là người nghiện ma túy không có thu nhập ổn định nên miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc hai bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Đối với người phụ nữ người dân tộc Mông bán ma túy cho K, không xác định được nhân thân, lý lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng tách ra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiển sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố các bị cáo bị cáo Nguyễn Văn H và Hoàng Văn K phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm, 09 tháng tù (một năm, chín tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2022.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 01 năm, 06 tháng tù (một năm, sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2022.

[2] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu 190M của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 0009987 ngày 20/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng).

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn H và Hoàng Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh